

Bản án số: 19/2019/HS-ST

Ngày: 04-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Thành Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Thành Danh.

2. Ông Trương Văn Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Mạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Quyền – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Giờ, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 23/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

Quách Văn Đ, (tên gọi khác: Q) sinh ngày 24 tháng 12 năm 1984.

Nơi đăng ký thường trú: khu phố P, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: khu phố H, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Quách Văn M và bà Nguyễn Thị KO; Có vợ Nguyễn Thị Th Th và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự, nhân thân: không.

Bị bắt, tạm giam ngày từ ngày 05/4/2019 đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Hồng PH, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Nơi thường trú: khu phố H, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Nguyễn Tấn P, sinh năm 1997 (vắng mặt).

Nơi thường trú: khu phố H, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Đào T, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Nơi thường trú: đường V, phường TQ, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: khu phố G, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Ông Huỳnh Tuấn A, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Nơi thường trú: khu phố N, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Ông Đặng Quốc T, sinh năm 1995 (vắng mặt).

Nơi thường trú: Tổ 15, ấp B, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

6. Ông Nguyễn Trung Ti, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu phố M, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 04/4/2019, Công an thị trấn Cần Thạnh phối hợp với Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Cần Giờ kiểm tra phòng trọ của Quách Văn Đ tại tổ 3, khu phố Hưng Thạnh, thị trấn Cần Thạnh, phát hiện và bắt quả tang Đ đang tàng trữ 05 gói nilon, bên trong chứa tinh thể không màu nghi là ma túy.

Qua làm việc Đ khai nhận số ma túy trên mua của một thanh niên không rõ lai lịch tại Quận 8 vào ngày 04/4/2019 với số tiền 500.000 đồng, đem về phòng trọ phân nhỏ ra thành 07 phần chứa trong 07 gói nylon nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán cho người khác kiếm lời. Trong ngày 04/4/2019 Đ đã bán cho Đào T 01 gói ma túy lấy 200.000 đồng và bán cho Trần Hồng PH 01 gói 200.000 đồng, còn 05 gói cất giấu trong phòng cho đến khi bị phát hiện. Ngoài ra trước đây Đ đã từng nhiều lần bán ma túy cho nhiều người khác. Cụ thể: bán cho Trần Hồng PH 02 lần, số tiền 200.000 đồng và 300.000 đồng mỗi lần cách nhau khoảng 07 ngày; bán cho Đào T 01 lần vào ngày 02/4/2019 với số tiền 200.000 đồng; Đặng Quốc T 02 lần vào ngày 01/4/2019 số tiền 300.000 đồng và ngày 02/4/2019 số tiền 200.000 đồng; Nguyễn Tấn P 03 lần, lần gần nhất là ngày 03/4/2019 mỗi lần mua 200.000 đồng đến 300.000 đồng; Nguyễn Trung Ti 03 lần, mỗi lần 100.000 đồng đến 200.000 đồng; Huỳnh Tuấn A 03 lần, mỗi lần 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Từ lời khai của Đ, cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với các đối tượng trên, kết quả các đối tượng đều thừa nhận việc mua ma túy nhằm sử dụng. Thời gian, địa điểm phù hợp với lời khai của Đ.

Tại bản kết luận giám định số: 845/KLGD-H ngày 08/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Kết luận về đối tượng giám định: *“Tinh thể không màu được kí hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3691g, loại Methamphetamine. Sau khi phục vụ giám định khối lượng còn lại 0,2561g”*.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số: 845/KLGD-H ngày 08/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Bản cáo trạng số: 22/CT-VKS ngày 14/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ đã truy tố bị cáo Quách Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố và thừa nhận nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điều 38, điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù, phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 05 gói nilon bên trong chứa tinh thể không màu là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,3691g (sau khi phục vụ giám định khối lượng còn lại 0,2561).

- Tịch thu, tiêu hủy 04 gói nilong bên trong không chứa gì; 04 đoạn ống hút nhựa; 03 hộp quẹt gas; 01 chai nhựa Sting trên cổ chai có gắn ống nhựa, trên nắp chai có gắn ống thủy tinh.

- Tịch thu, sung công quỹ 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) tiền Việt Nam.

- Trả lại cho bị cáo Quách Văn Đ 01 điện thoại Iphone màu trắng đã qua sử dụng (đã trả lại).

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về đoàn tụ gia đình, làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giờ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giờ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ:

Khoảng 21 giờ ngày 04/4/2019, Công an thị trấn Cần Thạnh phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Cần Giờ kiểm tra phòng trọ của Quách Văn Đ tại Tổ 3, khu phố Hưng Thạnh, thị trấn Cần Thạnh phát hiện và bắt quả tang Đ đang tàng trữ 05 gói nilon, bên trong chứa tinh thể không màu nghi là ma túy.

Qua làm việc Đ khai nhận đã mua số ma túy trên của một thanh niên không rõ lai lịch tại Quận 8 vào ngày 04/4/2019. Sau đó, phân ra làm 07 phần chứa trong 07 gói nilon nhằm mục đích sử dụng và bán lại cho người khác

kiếm lời. Cùng ngày 04/4/2019 Đ đã bán cho Đào T 01 gói ma túy, bán cho Trần Hồng PH 01 gói ma túy. Ngoài ra, Quách Văn Đ còn khai nhận trước đó đã nhiều lần bán lại ma túy cho các đối tượng: Trần Hồng PH, Đào T, Đặng Quốc T, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Trung Ti Huỳnh Tuấn A người mua ít nhất là 01 lần, mua nhiều nhất là 03 lần, mỗi lần mua với số tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Tiến hành nhận dạng qua lại, đồng thời lấy lời khai các đối tượng, kết quả các đối tượng đều khai nhận mua ma túy của Đ, đồng thời Đ cũng thừa nhận việc mua bán ma túy cho các đối tượng trên, thời gian và địa điểm phù hợp với nhau.

Tại bản kết luận giám định số: 845/KLGD-H ngày 08/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Kết luận về đối tượng giám định: Tinh thể không màu được kí hiệu mẫu m cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,3691g, loại Methamphetamine. Sau khi phục vụ giám định khối lượng còn lại 0,2561g.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, các biên bản niêm phong tang vật và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở để xác định bị cáo Quách Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đủ khả năng nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do háms lợi mà mua bán trái phép cho nhiều lần và cho nhiều người, bất chấp pháp luật.

Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Hành vi của bị cáo cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử phải cách ly bị cáo ra khỏi Đ sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, sau khi bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị cáo đã tự thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy trước đó. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính. Do đó, cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 05 gói nilon bên trong chứa tinh thể không màu là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,2561g. Tịch thu, tiêu hủy 04 gói nilong bên trong không chứa gì; 04 đoạn ống hút nhựa; 03 hộp quẹt gas; 01 chai nhựa Sting trên cổ chai có gắn ống nhựa, trên nắp chai có gắn ống thủy tinh. Tịch thu, sung công quỹ 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) tiền Việt Nam. Trả lại cho bị cáo Quách Văn Đ 01 điện thoại Iphone màu trắng đã qua sử dụng (đã trả lại cho chủ sở hữu).

[7] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Đối với Trần Hồng PH, Đào T, Đặng Quốc T, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Trung Ti, Huỳnh Tuấn A vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai đầy đủ và đã đối chất với bị cáo. Vì vậy, sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, đồng thời đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Do đó, Hội đồng xét xử giải quyết vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ, liên quan.

[9] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b, c khoản 2, 5 Điều 251; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Quách Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Quách Văn Đ: 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2019.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) nộp Ngân sách nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 05 gói nilon bên trong chứa tinh thể không màu là ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,2561g. Tịch thu, tiêu hủy: 04 gói nilong bên trong không chứa gì; 04 đoạn ống hút nhựa; 03 hộp quẹt gas; 01 chai nhựa Sting trên cổ chai có gắn ống nhựa, trên nắp chai có gắn ống thủy tinh. Tịch thu, sung công quỹ 400.000đ (Bốn trăm ngàn đồng) tiền Việt Nam. Trả lại cho

bị cáo Quách Văn Đ 01 điện thoại Iphone màu trắng đã qua sử dụng (đã trả lại).

3. Về án phí: Căn cứ vào các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Quách Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nội nhăän:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Công an huyện Cần Giờ;
- VKSND huyện Cần Giờ;
- Chi cục THADS huyện Cần Giờ;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thành Ngọc